

Bản án số: 128/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 07/11/2022

Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Võ Quang Truyền**.

2. Bà **Nguyễn Thị Thu Trang**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 247/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1978 – có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: số 187, đường 784, tổ 4, khu phố NN, phường NT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1975 – có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: 32/10, TTQ 30, ấp TrH, xã TrT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2022, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc S, trình bày:

Anh Nguyễn Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ng sống chung vợ chồng vào năm 2007, trên cơ sở tự nguyện, không có tổ chức lễ cưới, không có đăng ký kết hôn. Anh chị sống chung hạnh phúc đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do làm ăn thất bại, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 08/2015, anh chị không sống chung cho đến nay. Do vợ chồng đã không sống chung một thời gian dài nên anh S muốn ly hôn với chị Ng cho rõ ràng.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 04/5/2010. Hiện con chung đang sống với chị Ng, khi ly hôn anh S đồng ý giao con chung cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Anh S trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị Ng thống nhất lời trình bày của anh S về thời gian chung sống, thời gian phát sinh mâu thuẫn và thời gian vợ chồng không sống chung. Anh chị sống chung nhưng không có đăng ký kết hôn, từ tháng 08/2015 anh chị không sống chung cho đến nay. Nay anh S yêu cầu ly hôn, chị Ng đồng ý.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 04/5/2010. Hiện con chung đang sống với chị Ng, khi ly hôn chị Ng yêu cầu tiếp tục được nuôi con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ng trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ngoài ra, các đương sự không trình bày gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Do anh S và chị Ng sống chung không đăng ký kết hôn nên Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 04/5/2010, hiện con chung đang sống với chị Ng và anh chị thống nhất con chung do chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng nên ghi nhận. Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh S chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về thủ tục tố tụng:**

Nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc S; bị đơn chị Nguyễn Thị Ng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh S, chị Ng là phù hợp quy định tại Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1]. Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chung sống từ năm 2007, không có tổ chức lễ cưới, không có đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do làm ăn thất bại nên anh chị thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 08/2015, anh chị không còn sống chung. Nay anh S yêu cầu ly hôn, chị Ng đồng ý. Thấy rằng: Anh S và chị Ng sống chung không có đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9; Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị không hợp pháp nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận anh S và chị Ng là vợ chồng.

[2]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 04/5/2010. Anh S và chị Ng thống nhất giao con chung cho chị Ng tiếp tục nuôi

dưỡng, thấy rằng: Từ khi anh chị không sống chung, cháu Tr sống với chị Ng và cháu Tr có nguyện vọng được sống chung với chị Ng, do đó, thoả thuận của anh chị giao con chung cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận chị Ng không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Anh S và chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh S và chị Ng trình bày không có.

[5]. Về án phí: Anh S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9; Điều 14; Điều 53; Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố không công nhận anh Nguyễn Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ng là vợ chồng.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 04/5/2010.

Chị Nguyễn Thị Ng được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 04/5/2010.

Ghi nhận chị Ng không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Anh S và chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về nợ chung: Anh S và chị Ng trình bày không có.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Ngọc S phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số

0020986 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh S đã nộp xong tiền án phí.

Anh Nguyễn Ngọc S và chị Nguyễn Thị Ng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Phụng